

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: *4829* /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa (thuộc MBQH số 344/XD-UBND ngày 06/3/2008)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08 tháng 02 năm 2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và các quy định của pháp luật có liên quan;

Theo đề nghị của UBND thành phố Thanh Hóa tại Tờ trình số 932/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2016; của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6875/TTr-SXD ngày 29 tháng 11 năm 2016 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa (thuộc MBQH số 344/XD-UBND ngày 06/3/2008),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa (thuộc MBQH số 344/XD-UBND ngày 06/3/2008), với những nội dung chính sau:

1. Mục tiêu.

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa.
- Đề khai thác quỹ đất tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương, đưa đất đai vào sử dụng, quản lý theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Làm cơ sở pháp lý đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

2. Phạm vi ranh giới và diện tích lập quy hoạch:

Tại hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, ranh giới nghiên cứu quy hoạch về mỗi bên tối thiểu từ 50m-100m.

3. Tính chất, chức năng khu vực lập quy hoạch: là khu ở đô thị.

4. Nội dung hồ sơ đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Tuân thủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thiết kế đô thị thực hiện theo quy định tại Chương IV Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; đáp ứng các mục tiêu, tính chất chức năng của khu vực lập quy hoạch.

Bản đồ địa hình phục vụ lập đồ án quy hoạch đô thị tuân thủ theo quy định tại Điều 3 Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010.

5. Các chỉ tiêu cơ bản của đồ án.

- a) Quy mô dân số: tính toán cụ thể trong quá trình lập quy hoạch.
- b) Các chỉ tiêu về sử dụng đất: Phù hợp với quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ Quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan.
- c) Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

Đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I. Tuân thủ theo Quy hoạch xây dựng đường vành đai Đông Tây tỷ lệ 1/500 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 344/XD-UBND ngày 06/3/2008 và các quy định có liên quan trong khu vực.

6. Các yêu cầu nghiên cứu lập quy hoạch.

- Không bố trí các công trình nhà ở quá mỏng, quá méo để đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn công trình và khu vực lân cận theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 2949/UBND-CN ngày 31/3/2016. Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về không gian, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, môi trường trong khu vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác có liên quan.

- Hạ tầng kỹ thuật khu vực lập quy hoạch phải được thiết kế đồng bộ, đảm bảo tính thống nhất, hoàn chỉnh và hài hòa giữa khu vực xây dựng mới và khu vực hiện trạng hiện có.

7. Hồ sơ sản phẩm.

a) Phân khảo sát địa hình:

- Bản đồ địa hình phục vụ lập đồ án quy hoạch đô thị tỷ lệ 1/500 (hệ tọa độ, độ cao VN-2000).

b) Hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết đô thị.

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; tổ chức xin ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực điều chỉnh quy hoạch và các khu vực xung quanh có ảnh hưởng trực tiếp theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12.

c) Các yêu cầu về hồ sơ:

- Bản đồ minh họa trong thuyết minh được thu nhỏ theo khổ A3 màu, dùng cho báo cáo. Số lượng 3 bộ.

- Hồ sơ trình duyệt lập thành 8 bộ in màu, theo tỷ lệ 1/500, 02 đĩa CD ghi toàn bộ nội dung bản vẽ và các văn bản, quy định có liên quan.

8. Tổng chi phí dự toán thực hiện: 22.073.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn đồng)

Trong đó, gồm.

- Chi phí lập quy hoạch chi tiết: 7.845.000 đồng.

- Chi phí khảo sát đo vẽ địa hình bổ sung: 14.228.000 đồng.

9. Nguồn vốn lập quy hoạch: Từ nguồn khai thác quỹ đất và nguồn vốn huy động khác.

10. Tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ quản đầu tư và phê duyệt quy hoạch: UBND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan chủ đầu tư và trình hồ sơ: UBND thành phố Thanh Hóa.
- Cơ quan thẩm định trình duyệt: Sở Xây dựng.
- Đơn vị lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật.
- Thời gian lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch: 06 tháng, kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

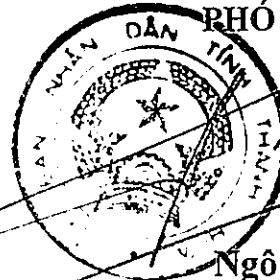
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

H36.(2016)QDPD_NV DCQH 1-500 hai ben duong Dong Tay.doc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn